

Bản án số: 74/2021/DS-PT

Ngày: 09/12/2021

V/v: “Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại do tính mạng, tài sản bị xâm phạm”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Chụ

Các Thẩm Phán: Ông Mai Tấn Hoàng

Bà Lê Thị Thái Lan

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Nguyễn Thị Thanh Trà –Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Chánh - Kiểm sát viên.

Ngày 09/12/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 44/2021/TLPT-DS ngày 27/7/2021 về “Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại do tính mạng, tài sản bị xâm phạm”. Do bản án dân sự sơ thẩm số:41/2021/DS-ST ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa bị kháng cáo; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2021/QĐXX-PT ngày 25/11/2021, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Trần Đắc L, sinh năm: 1966 và bà Võ Thị N, sinh năm: 1968; Địa chỉ: khu phố P, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Ông Phạm Trọng V, sinh năm: 1966; Địa chỉ: 170 T, phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt)

3. *Người làm chứng:*

- Bà Trần Thị Thu N, sinh năm: 1990; Địa chỉ: khu phố P, phường H, thị xã Đ, Phú Yên. Vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm: 1985; Địa chỉ: khu phố P, phường H, thị xã Đ, Phú Yên. Vắng mặt.

- Ông Huỳnh Huy C, sinh năm: 1968; Địa chỉ: 463P, C, phường M, quận M, TP. Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

- Ông Võ Văn K, sinh năm: 1971; Địa chỉ: khu phố P, phường H, thị xã Đ, Phú Yên. Vắng mặt.

Người kháng cáo: Nguyên đơn vợ chồng ông Trần Đắc L, bà Võ Thị N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, cùng các tài liệu có tại hồ sơ và tại phiên tòa Nguyên đơn trình bày: Vào lúc 18 giờ 50 phút, ngày 09/4/2017 tại khu phố P, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên đã xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe mô tô biển số 78G1-265.93 do con trai chúng tôi là Trần Đắc T điều khiển, va chạm với xe ô tô tải biển số 78C-059.49 do ông Phạm Trọng V điều khiển. Vụ tai nạn đã làm con chúng tôi chết tại chỗ, xe máy bị hư hỏng nặng.

Mặc dù, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đ đã ra quyết định không khởi tố vụ án, nhưng vụ tai nạn đã để lại hậu quả đặc biệt nghiêm trọng cướp đi sinh mạng của con chúng tôi nên chúng tôi cho rằng ông V là người có lỗi phải chịu trách nhiệm bồi thường với cái chết của con chúng tôi. Do đó, chúng tôi khởi kiện yêu cầu ông V phải bồi thường các khoản sau: Chi phí mai táng tổng cộng 17.870.000 đồng; Chi phí xây mộ: 37.550.000 đồng; Cúng 49 ngày: 46.000.000 đồng; Cúng tháng 7 chay: 9.500.000 đồng; Sửa xe mô tô: 20.000.000 đồng; Bồi thường tổn thất tinh thần: 100 tháng lương cơ bản là 149.000.000 đồng; Tổng cộng là: 279.920.000 đồng.

** Bị đơn ông Phạm Trọng V trình bày:* Vào lúc 18 giờ 50 phút, ngày 09/4/2017; tôi điều khiển xe ô tô biển số 78C-059.49 (xe của DNTN Đức Như V do tôi là Chủ doanh nghiệp) đi trên đường Hùng Vương, theo hướng từ Nam ra Bắc. Khi đến khu vực khu phố P, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên, xe có dấu hiệu tụt dầu nên tôi cho xe tắt sát vào lề đường, đã qua vạch trắng và bật đèn báo hiệu trước sau và đang đi tìm cây kéo đến chặn lại làm vật cản báo hiệu nhưng chưa kịp thì phía sau có 01 xe mô tô đi đến tông vào phía sau xe ô tô của tôi và xe mô tô chui xuống gầm xe ô tô, dẫn đến người điều khiển xe mô tô bị thiệt mạng. Người bị thiệt mạng sau đó tôi được biết tên là Trần Đắc T, con của nguyên đơn. Sự việc xảy ra là ngoài ý muốn, tôi không có lỗi trong cái chết của anh T. Lỗi trong vụ việc này là do anh T say, không chú ý quan sát nên đã tự tông vào đuôi xe tôi. Sau khi sự việc xảy ra, tôi đã tự nguyện hỗ trợ gia đình anh T 30.000.000 đồng. Nay nguyên đơn khởi kiện yêu cầu tôi phải bồi thường thiệt hại tính mạng và tài sản số tiền như trên, tôi không đồng ý, tôi chỉ đồng ý hỗ trợ thêm 30.000.000 đồng nữa thôi.

** Những người làm chứng trình bày:*

- Bà Trần Thị Thu N: Vào lúc 19h00 ngày 09/4/2017, tôi đi siêu thị về vào đường Hùng Vương qua khu phố P, phường H, thị xã Đ thì thấy có 01 vụ tai nạn xe. Tôi thấy 01 xe ô tô tải dừng phía bên đường, phía sau xe ô tô tải có 01 chiếc xe máy nằm ngã xuống (tôi không nhớ rõ xe hiệu gì); phía cạnh bên xe máy có 01 người thanh niên (tôi không rõ mặt mũi, tuổi tác) lom khom ngòai dậy lấy điện thoại ra bấm, lúc đó tôi thấy màn hình của người thanh niên sáng; đèn xe máy sáng, còn đèn xe ô tô sáng thì tôi không nhớ. Tôi dừng lại một chút rồi đi liền, lúc đó tôi chỉ thấy có 01 thanh niên, không thấy ai khác, sau đó tôi đi về; còn sự việc diễn ra như thế nào tôi không biết, trong đêm tôi nghe vụ tai nạn chết người.

- Bà Nguyễn Thị Mỹ D: Vụ tai nạn xảy ra ngày 09/4/2017 tôi không chứng

kiến lúc tai nạn xảy ra nên không biết cụ thể như thế nào. Khi tôi đến thì tôi đã thấy Trần Đắc T đã chết, bị vỡ nửa đầu, nằm phía lòng đường, bên cạnh xe ô tô; xe mô tô nằm phía sau xe ô tô, phía lòng đường. Lúc này tôi đã thấy công an đến làm việc và có nhiều người xung quanh. Ngoài ra, không biết gì thêm.

- Ông Huỳnh Huy C: vào khoảng 19h00 ngày 09/4/2017, tôi điều khiển xe mô tô đi một mình từ khu vực bãi biển thuộc khu phố P, phường H theo đường Hùng Vương đi về thôn M, xã H (hướng Nam – Bắc); khi đến khu phố P, phường H của Bệnh viện đa khoa Đ khoảng 400m thì thấy nhiều người tập trung; tôi dừng xe xuống xem thử thì thấy tại mép đường phía Đông có 01 xe mô tô đang dựng chân chống đứng, gần sát xe mô tô này ở phía trước có 01 xe mô tô tải đang dừng; bên cạnh có 01 tử thi đang nằm nghiêng bên phải, đầu quay hướng Đông, 02 chân duỗi thẳng về hướng Tây. Khi tôi đến đã thấy nhiều người tập trung, có 02 Công an, còn nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông nói trên tôi không biết.

- Ông Võ Văn K: Khoảng 19h00 ngày 09/4/2017, tôi và anh V ở tại kho chứa hèm bia ở gần bệnh viện H, rồi anh V nói là lấy xe tải đi ra khu công nghiệp chở hèm bia. Đi được 05 phút thì anh V gọi điện thoại cho tôi bảo cầm đèn pin xuống chỗ đường Hùng Vương phụ coi sửa xe, chớ sao xe không nổ máy. Chưa kịp đi thì anh V gọi lại nói xe bị tai nạn rồi nên tôi ở lại kho, không ra chỗ xe nữa.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 41/2021/DS-ST ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa đã quyết định: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 589, 591, 601 của Bộ luật dân sự.

Tuyên xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Đắc L và bà Võ Thị N về việc yêu cầu bị đơn phải bồi thường thiệt hại do tính mạng và tài sản bị xâm phạm số tiền tổng cộng là 279.920.000 đồng.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị đơn ông Phạm Trọng V hỗ trợ cho nguyên đơn số tiền tổng cộng là 60.000.000 đồng (*Sáu mươi triệu đồng*); trừ 30.000.000 đồng nguyên đơn đã nhận nên bị đơn còn tiếp tục hỗ trợ cho nguyên đơn số tiền 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 01/6/2021, nguyên đơn vợ chồng ông Trần Đắc L, bà Võ Thị N có đơn kháng cáo toàn bộ Bản án dân sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn vợ chồng ông Trần Đắc L, bà Võ Thị N giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Bị đơn ông Phạm Trọng V và người làm chứng, giữ nguyên lời trình bày.

Ý kiến của kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký trong quá trình giải quyết vụ án tại phiên tòa tiến hành tố tụng đúng pháp luật tố tụng dân sự, các đương sự tham gia tố tụng chấp hành đúng pháp luật.

Về giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, sửa một phần bản án sơ thẩm về án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn và người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do. Xét sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử, nên chấp nhận ý kiến của các đương sự và Kiểm sát viên, căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vụ án.

[2] Xét kháng cáo của nguyên đơn vợ chồng ông Trần Đắc L, bà Võ Thị N thấy rằng: Căn cứ hồ sơ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ (nay là thị xã Đ) cung cấp và tại Công văn số 320/CV-VKS-P9, không có căn cứ xác định bị đơn ông Phạm Trọng V có lỗi trong vụ tai nạn xảy ra ngày 09/4/2017. Những lời khai của những người làm chứng đều không nhìn thấy vụ tai nạn xảy ra nên cũng không đủ căn cứ xác định lỗi của bị đơn trong vụ tai nạn. Do đó, việc nguyên đơn kháng cáo cho rằng bị đơn có lỗi trong vụ tai nạn, gây ra thiệt hại tính mạng cho con của nguyên đơn và thiệt hại tài sản là không có căn cứ nên không có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo đòi bồi thường thiệt hại của nguyên đơn.

[3] Tuy nhiên, trước đây sau khi vụ tai nạn xảy ra bị đơn đã hỗ trợ cho nguyên đơn số tiền 30.000.000 đồng, nguyên đơn cũng thừa nhận đã nhận số tiền này. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn thống nhất đồng ý hỗ trợ thêm cho nguyên đơn số tiền 30.000.000 đồng. Xét đây là sự tự nguyện của bị đơn và phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận như cấp sơ thẩm đã nhận định là hoàn toàn có cơ sở, phù hợp với pháp luật.

[4] Xét về án phí: Do kháng cáo của nguyên đơn không được chấp nhận nên nguyên đơn phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm và phải chịu 1.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm (tiền sửa xe mô tô: 20.000.000 đồng) không được chấp nhận. Tuy nhiên, xét về hoàn cảnh kinh tế gia đình của nguyên đơn rất khó khăn và có đơn xin miễn án phí, được chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận. Đây là tình tiết mới phát sinh tại phiên tòa phúc thẩm nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận giảm 50% tiền án phí dân sự sơ thẩm và án phí dân sự phúc thẩm phải nộp. Nguyên đơn được miễn án phí về yêu cầu bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm theo quy định pháp luật.

[5] Từ những viện dẫn trên, thấy rằng nội dung kháng cáo của nguyên đơn vợ chồng ông Trần Đắc L, bà Võ Thị N là không có căn cứ chấp nhận, Hội đồng xét xử phúc thẩm cần giữ nguyên một phần bản án sơ thẩm và sửa một phần bản án sơ thẩm về phần án phí cho nguyên đơn như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tại phiên tòa là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; sửa một phần Bản án dân sự sơ thẩm về án phí.

Áp dụng các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589, Điều 591, Điều 601 của Bộ luật dân sự.

Tuyên xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Đắc L và bà Võ Thị N về việc yêu cầu bị đơn phải bồi thường thiệt hại do tính mạng và tài sản bị xâm phạm số tiền tổng cộng là 279.920.000 đồng.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị đơn ông Phạm Trọng V hỗ trợ cho nguyên đơn số tiền tổng cộng là 60.000.000 đồng (*Sáu mươi triệu đồng*); trừ 30.000.000 đồng nguyên đơn đã nhận nên bị đơn còn tiếp tục hỗ trợ cho nguyên đơn số tiền 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*).

- Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 12, Điều 13, Điều 26, Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Chấp nhận giảm cho nguyên đơn 50% tiền án phí dân sự sơ thẩm và án phí dân sự phúc thẩm phải nộp. Nguyên đơn ông Trần Đắc L và bà Võ Thị N phải chịu 500.000 đồng (*Năm trăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại về tài sản và 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự phúc thẩm đối với kháng cáo không được chấp nhận; trừ 500.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm nguyên đơn đã nộp tại Biên lai thu số 0001747, ngày 08/10/2020 và 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm nguyên đơn đã nộp tại Biên lai thu số 0004616, ngày 02/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, nên nguyên đơn còn được nhận lại 150.000 đồng.

Nguyên đơn được miễn án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm không được chấp nhận.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND CC Đà Nẵng
- VKSND tỉnh Phú Yên
- Chi cục THADS TP. Tuy Hòa
- TAND TP. Tuy Hòa
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Chju

